

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 24/2021/QĐHG-DS

H, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

Căn cứ Điều 174, 605 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 12 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” giữa:

Người khởi kiện: Ông Lê Trí D, sinh năm 1954

Nơi cư trú: SN 30 đường 5, thôn Ph, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: Ông Lê Chí P, sinh năm 1960

Bà Lê Thị U, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 12 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

Ông Lê Trí D, sinh năm 1954

Nơi cư trú: SN 30 đường 5, thôn Ph, xã Qu, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Và Ông Lê Chí P, sinh năm 1960

Bà Lê Thị U, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Gia đình ông Lê Chí P và bà Lê Thị U xây dựng công trình nhà ở, quá trình xây dựng dẫn đến ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhà ở 04 gian, công trình phụ và tường rào nhà ông Lê Trí D (hộ liền kề) bị nứt. Nay ông Lê Trí D và ông Lê Chí P, bà Lê Thị U thống nhất:

- Ông Lê Chí P và bà Lê Thị U có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Trí D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) do xây dựng công trình nhà ở gây thiệt hại đến công trình nhà ông Lê Trí D.

Sau khi ông P bà U bồi thường xong cho ông Lê Trí D số tiền 20.000.000 đồng, ông P bà U được quyền tiếp tục hoàn thiện phần tường rào đang xây dở của nhà ông bà, nhưng không để ảnh hưởng đến nhà ông Lê Trí D.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, người phải thi hành án có trách nhiệm thi hành nghĩa vụ bồi thường theo quy định của pháp luật thi hành án.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội, đương sự không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên DS;
- VKSND h. H;
- CQ THADS h. H;
- UBND xã Qu;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-OD:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân cấp tỉnh của tỉnh đó nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện (ví dụ: Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thì ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG”; Ghi “TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO” nếu Tòa án nhân dân ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp tỉnh.
- (2) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định;
- (3) Ghi loại tranh chấp, VD: HNGĐ, DS, KDTM.....
- (4) Ghi họ tên của Thẩm phán ký quyết định.
- (5) Ghi rõ điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự và pháp luật liên quan để ra quyết định.
- (6) Ghi quan hệ tranh chấp mà người khởi kiện đề nghị giải quyết.
- (7) (8) Ghi đầy đủ tên, năm sinh, nơi cư trú của các bên đương sự.
- (9) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (10) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các bên về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ việc đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án.